

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt dự án: Xây dựng tuyến đường, mương thoát nước từ nhà Văn hóa xóm 2 đi khu tái định cư, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRUNG LỘC**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13; Luật sửa đổi bổ sung số 62/2020/QH14;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý của nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; Số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; Số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước về xây dựng;

Căn cứ Quyết định của UBND xã Nghi Xá số 273/QĐ-UBND ngày 20/06/2025 về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình; Quyết định số 1070/QĐ-UBND ngày 18/11/2025 về việc phê duyệt đề cương nhiệm vụ dự toán chi phí khảo sát, lập báo cáo KTKT, thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình; Quyết định số 1073/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 về việc chỉ định thầu tư vấn khảo sát lập Báo cáo KTKT; Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc chỉ định thầu tư vấn thẩm tra thiết kế - dự toán công trình: Xây dựng tuyến đường, mương thoát nước từ nhà Văn hóa xóm 2 đi khu tái định cư, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc;

Theo đề nghị của phòng Kinh tế tại Tờ trình số 94 /TTr.KT ngày 25/12/2025 và Báo cáo thẩm tra số 1a/BC-TTr ngày 24/12/2025 của Công ty cổ phần Đầu tư và xây dựng Nhật Nghĩa về việc thẩm tra hồ sơ báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật xây dựng công trình: Xây dựng tuyến đường, mương thoát nước từ nhà Văn hóa xóm 2 đi khu tái định cư, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt dự án: Xây dựng tuyến đường, mương thoát nước từ nhà Văn hóa xóm 2 đi khu tái định cư, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Tên công trình:** Xây dựng tuyến đường, mương thoát nước từ nhà Văn hóa xóm 2 đi khu tái định cư, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc.

**2. Địa điểm xây dựng:** xóm 2, xã Trung Lộc, tỉnh Nghệ An.

**3. Chủ đầu tư:** UBND xã Trung Lộc, tỉnh Nghệ An.

**4. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Tuấn Linh.

**5. Tổ chức tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán đầu tư xây dựng:** Công ty CP đầu tư và xây dựng Nhật Nghĩa.

**6. Nhóm, loại, cấp công trình:** Nhóm C; Công trình giao thông; cấp IV.

**7. Mục tiêu đầu tư:** Xây dựng tuyến đường, mương thoát nước từ nhà Văn hóa xóm 2 đi khu tái định cư, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, nhằm đảm bảo an toàn cho người dân giao thông, giao thương, phục vụ sinh hoạt sản xuất trên tuyến đường, tạo nguồn nhân lực phát triển dân sinh, kinh tế cho xã cũng như khu vực lân cận.

**8. Quy mô xây dựng, thông số kỹ thuật:**

\* Tuyến đường BTXM M250 đá 1x2 với tổng chiều dài 1.125,72m với 5 tuyến (Tuyến 1 dài 245,96m; Tuyến 2 dài 182,35m; Tuyến 3 dài 164,97m; Tuyến 4 dài 222,31m; Tuyến 5 dài 310,13m) cụ thể như sau:

- Thông số kỹ thuật

+ Bề rộng mặt đường: BMặt = 4,0m

+ Lê gia cố bề rộng: BLê = 0,5m

+ Độ dốc ngang mặt đường: Imđ = 2%

+ Độ dốc lê đường: ILê = 4%

+ Đắp đất K95

- Kết cấu đường:

+ Mặt đường BTXM M250 bề dày mặt trung bình 18cm.

+ Lớp nilong chống mất nước,

+ Lớp cát tạo phẳng dày 3cm,

+ Lớp đá dăm dày 15cm

+ Đắp nền đất K95

+ Các vuốt nổi dân sinh BTXM M250 dày 15cm

- Các kết cấu cống qua đường bằng BTCT chịu lực D50.

\* Tuyến mương thoát nước từ khu dân sinh đến giữa tuyến 2 kèp đường:

- Thi công mương kín thoát nước BxH=0,4x0,6 dày 12cm dài 174,2m BTCT M200 đá 1x2, Tấm đan BTCT M250 dày 12cm đoạn khu vực dân sinh

- Thi công mương hở thoát nước BxH=0,4x0,6 dày 12cm dài 83,38m BTCT M200 đá 1x2, cỡ 1 đơn nguyên 11,8m bố trí 3 thanh giằng 0,12x0,12m kèp bên đường tuyến 2 từ cọc K0+00 đến cọc 4.

\* Các hạng mục phụ trợ cần thiết khác; Thiết kế các hạng mục đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành.

**9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:**

- Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát: TCCS 31:2022/TCĐBVN;

- Quy trình kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình: TCXDVN 364-2006;

- Tiêu chuẩn thiết kế đường giao thông nông thôn TCVN 10380:2014;

- Quy trình thiết kế áo đường cứng: TCCS 39:2022/TCĐBVN.

- Điều lệ báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT

- Công trình thủy lợi - Hệ thống dẫn, chuyển nước - Yêu cầu thiết kế;

- Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế: TCVN 5574:2012;

- Các tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm hiện hành khác của Nhà nước.

**10. Tổng mức đầu tư: 3.900.000.000 đồng.**

*Bằng chữ: Ba tỷ, chín trăm triệu đồng chẵn.*

Trong đó:

- |                          |               |      |
|--------------------------|---------------|------|
| - Chi phí xây dựng:      | 3.400.060.000 | đồng |
| - Chi phí quản lý dự án: | 102.818.000   | đồng |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD:   | 330.322.000   | đồng |
| - Chi phí khác:          | 22.666.000    | đồng |
| - Chi phí dự phòng:      | 44.134.000    | đồng |

**11. Thời gian thực hiện:** 06 tháng, kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

**12. Nguồn vốn đầu tư:** Ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác.

**13. Hình thức tổ chức quản lý thực hiện dự án:** Giao Ban QLDA ĐTXD xã thực hiện.

**14. Phương thức thực hiện đầu tư:** Thực hiện theo Luật đấu thầu và các văn bản quy định hiện hành của nhà nước.

**Điều 2.** Phòng Kinh tế xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành về đầu tư xây dựng công trình.

**Điều 3.** Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; phòng Kinh tế; Trưởng phòng giao dịch số 16 - KBNN khu vực XI và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Lưu VT, HS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Trần Nguyễn Hòa**